Bài trắc nghiệm Tin học - CÂU HỎI ÔN TẬP GIỮA KỲ I – TIN HỌC 8

Câu 1 **Câu 1 [Nhận biết]: Năm 1642, nhà bác học trẻ tuổi Blaise Pascal đã sáng chế ra chiếc máy tính cơ học đầu tiên có tên là gì?**

A. Máy tính ENIAC.

B. Máy tính cơ học Pascaline.

C. Máy phân tích Babbage.

D. Máy tính cá nhân IBM PC.

Câu 2 **Câu 2 [Nhận biết]: Năm 1833, nhà toán học người Anh nào đã đề xuất nguyên lý thiết kế 'Máy phân tích' có cấu trúc tương tự máy tính hiện đại?**

A. John von Neumann.

B. Alan Turing.

C. Charles Babbage.

D. Bill Gates.

Câu 3 **Câu 3 [Nhận biết]: Theo sơ đồ kiến trúc Von Neumann (năm 1945), cấu trúc chuẩn của máy tính ngày nay gồm 3 khối chính nào?**

A. Thiết bị vào, Khối xử lí trung tâm (CPU và Bộ nhớ), Thiết bị ra.

B. Bàn phím, Chuột máy tính, Loa phát thanh.

C. Đèn điện tử chân không, Bóng bán dẫn, Vi mạch tích hợp.

D. Màn hình, Thân máy, Dây cáp nguồn.

Câu 4 **Câu 4 [Nhận biết]: Trong sơ đồ kiến trúc Von Neumann, hai bộ phận nào nằm trong 'Khối xử lí trung tâm' và trao đổi dữ liệu trực tiếp với nhau?**

A. Bàn phím và Màn hình.

B. Bộ xử lí (CPU) và Bộ nhớ.

C. Chuột và Máy in.

D. Micro và Loa.

Câu 5 **Câu 5 [Nhận biết]: Thế hệ máy tính điện tử thứ nhất (1945–1955) sử dụng công nghệ chính và loại bộ nhớ nào?**

A. Bóng bán dẫn – Lõi từ, băng từ.

B. Đèn điện tử chân không – Trống từ.

C. Mạch tích hợp (IC) – Đĩa từ.

D. Vi xử lí VLSI – Đĩa cứng, RAM, SSD.

Câu 6 **Câu 6 [Nhận biết]: Chiếc máy tính điện tử ENIAC (ra đời năm 1945) là đại diện tiêu biểu cho thế hệ máy tính thứ mấy?**

A. Thế hệ thứ nhất.

B. Thế hệ thứ hai.

C. Thế hệ thứ ba.

D. Thế hệ thứ tư.

Câu 7 **Câu 7 [Nhận biết]: Máy tính IBM 7090, IBM 7094 thuộc thế hệ thứ hai (1955–1965) hoạt động dựa trên linh kiện công nghệ chính nào?**

A. Đèn điện tử chân không.

B. Bóng bán dẫn (Transistor).

C. Mạch tích hợp cỡ rất lớn (VLSI).

D. Mạch tích hợp cỡ siêu lớn (ULSI).

Câu 8 **Câu 8 [Nhận biết]: Thế hệ máy tính thứ tư (1974–1990) đánh dấu sự ra đời của các máy tính để bàn (như Altair 8800, IBM PC) nhờ công nghệ nào?**

A. Đèn chân không và trống từ.

B. Vi xử lí tích hợp cỡ rất lớn (VLSI) cùng bộ nhớ đĩa cứng, RAM, ROM, USB, SSD.

C. Bánh răng cơ khí cồng kềnh.

D. Bóng bán dẫn thế hệ đầu.

Câu 9 **Câu 9 [Thông hiểu]: Điểm khác biệt nổi bật về công nghệ và kích thước của máy tính thế hệ thứ năm (1990–nay) so với các thế hệ trước là gì?**

A. Sử dụng mạch tích hợp IC, kích thước bằng cả căn phòng.

B. Sử dụng vi xử lí ULSI và Trí tuệ nhân tạo (AI), bộ nhớ dung lượng rất lớn, kích thước rất nhỏ có thể mang theo (điện thoại thông minh, thiết bị thông minh).

C. Chỉ dùng để cộng trừ các số nguyên đơn giản.

D. Không có khả năng kết nối mạng Internet.

Câu 10 **Câu 10 [Thông hiểu]: Trong kiến trúc Von Neumann, nhóm thiết bị nào sau đây thuộc hoàn toàn về khối 'Thiết bị vào'?**

A. Màn hình, máy in, loa.

B. Bàn phím, chuột, micro.

C. Bộ xử lí CPU, thanh RAM, ổ cứng SSD.

D. Máy chiếu, tai nghe, màn hình cảm ứng.

Câu 11 **Câu 11 [Thông hiểu]: Vì sao sự ra đời của mạch tích hợp (IC) ở thế hệ thứ ba (1965–1974, ví dụ IBM 360/370) lại tạo bước ngoặt lớn cho ngành máy tính?**

A. Vì giúp tích hợp hàng nghìn linh kiện bán dẫn lên một tấm silicon nhỏ, giúp máy tính nhỏ gọn hơn, nhanh hơn và ít tốn điện hơn thế hệ 1 và 2.

B. Vì giúp máy tính chạy bằng sức nước thay vì điện năng.

C. Vì loại bỏ hoàn toàn việc sử dụng bộ nhớ trong máy tính.

D. Vì làm cho máy tính nặng tới 30 tấn.

Câu 12 **Câu 12 [Thông hiểu]: Theo nội dung ôn tập, mặc dù AI ở máy tính thế hệ thứ 5 có thể đọc, nghe, nhìn (nhận diện khuôn mặt, giọng nói), nhưng AI vẫn có giới hạn nào?**

A. Không thể thực hiện phép nhân hai số lớn.

B. Không thể thay thế hoàn toàn con người ở lĩnh vực giáo dục, nghệ thuật và tiềm ẩn rủi ro bị lạm dụng.

C. Không thể hoạt động trên điện thoại thông minh.

D. Không thể lưu trữ dữ liệu dạng số.

Câu 13 **Câu 13 [Vận dụng]: Khi bác sĩ sử dụng hệ thống máy tính chuyên dụng để phân tích ảnh chụp X-quang và chẩn đoán sớm bệnh lí cho bệnh nhân, đó là tác động của máy tính trong lĩnh vực nào?**

A. Lĩnh vực Thương mại điện tử.

B. Lĩnh vực Y tế và chăm sóc sức khỏe.

C. Lĩnh vực Giải trí đa phương tiện.

D. Lĩnh vực Chế tạo cơ khí.

Câu 14 **Câu 14 [Vận dụng]: Bạn Nam dùng micro để thu âm giọng đọc thuyết trình vào máy tính, sau đó phần mềm xử lí và phát lại âm thanh qua loa. Theo kiến trúc Von Neumann, luồng đi của dữ liệu lần lượt qua các khối nào?**

A. Thiết bị ra (Micro) -> Khối xử lí trung tâm -> Thiết bị vào (Loa).

B. Thiết bị vào (Micro) -> Khối xử lí trung tâm (CPU & Bộ nhớ) -> Thiết bị ra (Loa).

C. Khối xử lí trung tâm -> Thiết bị vào -> Thiết bị ra.

D. Thiết bị vào -> Thiết bị ra -> Khối xử lí trung tâm.

Câu 15 **Câu 15 [Vận dụng cao]: Một viện bảo tàng công nghệ trưng bày 4 hiện vật: (1) Máy IBM 360 dùng mạch IC; (2) Máy tính cơ học Pascaline; (3) Điện thoại thông minh tích hợp AI dùng chip ULSI; (4) Máy ENIAC dùng đèn chân không. Thứ tự sắp xếp đúng theo dòng thời gian lịch sử từ cổ xưa đến hiện đại là:**

A. (2) -> (4) -> (1) -> (3).

B. (4) -> (2) -> (1) -> (3).

C. (2) -> (1) -> (4) -> (3).

D. (1) -> (2) -> (3) -> (4).

Câu 16 **Câu 16 [Nhận biết]: Thông tin số (Digital information) được định nghĩa chính xác là gì?**

A. Là thông tin chỉ được viết bằng bút mực trên giấy trắng.

B. Là thông tin được mã hóa thành dãy bit (0 và 1), có thể thu thập, lưu trữ, xử lí trên thiết bị số.

C. Là lời nói truyền miệng trực tiếp giữa hai người.

D. Là các kí hiệu khắc trên đá cổ đại.

Câu 17 **Câu 17 [Nhận biết]: Phát biểu nào sau đây nêu ĐÚNG đặc điểm của thông tin trong môi trường số?**

A. Chỉ tồn tại ở dạng văn bản thuần túy, không có âm thanh hay video.

B. Rất đa dạng (văn bản, ảnh, âm thanh, video), được thu thập nhanh, lưu trữ với dung lượng khổng lồ và lan truyền nhanh.

C. Mỗi lần sao chép tệp tin số sẽ làm bản gốc bị mờ đi một nửa.

D. Mọi thông tin trên mạng đều không có bản quyền.

Câu 18 **Câu 18 [Nhận biết]: Về độ tin cậy, thông tin trên môi trường số có đặc điểm gì cần lưu ý?**

A. Tất cả thông tin trên Internet đều đúng sự thật 100%.

B. Có độ tin cậy rất khác nhau, thông tin thật và giả lẫn lộn.

C. Tất cả thông tin trên mạng đều là tin giả.

D. Chỉ những bài viết có nhiều hình ảnh mới là tin thật.

Câu 19 **Câu 19 [Nhận biết]: Thế nào là một nguồn thông tin đáng tin cậy?**

A. Là thông tin chính xác, khách quan, có nguồn gốc rõ ràng và kiểm chứng được.

B. Là thông tin có tiêu đề gây sốc, giật gân trên các trang nặc danh.

C. Là thông tin được chia sẻ nhiều trong các nhóm chat tự do.

D. Là thông tin không ghi tên tác giả và không có ngày đăng.

Câu 20 **Câu 20 [Nhận biết]: Khi đánh giá nguồn gốc thông tin trên mạng, những trang web có đuôi tên miền nào sau đây thuộc về tổ chức chính thống, có độ tin cậy cao?**

A. Các trang web cá nhân nặc danh không rõ nguồn gốc.

B. Tên miền của cơ quan nhà nước (.gov.vn) và cơ sở giáo dục (.edu.vn).

C. Các blog tự do ai cũng có thể sửa bài.

D. Các trang web quảng cáo trò chơi trúng thưởng.

Câu 21 **Câu 21 [Thông hiểu]: Tại sao việc sao chép và chia sẻ thông tin số lại diễn ra nhanh chóng và thuận lợi hơn rất nhiều so với thông tin trên giấy?**

A. Vì thông tin số khi sao chép không làm mất hay giảm chất lượng bản gốc và được hỗ trợ bởi các công cụ truyền tải hiệu quả (Google Drive, Email...).

B. Vì thông tin số không chiếm bất kì dung lượng bộ nhớ nào.

C. Vì thông tin số tự động biến mất sau 5 phút.

D. Vì không ai có thể đọc được thông tin số.

Câu 22 **Câu 22 [Thông hiểu]: Tại sao các cá nhân và tổ chức bắt buộc phải sử dụng nguồn thông tin đáng tin cậy khi giải quyết vấn đề?**

A. Để tốn nhiều thời gian tìm kiếm hơn.

B. Để tránh đưa ra quyết định sai lầm gây hậu quả thiệt hại (ví dụ công ty đầu tư sai do tin giả) và tránh bị kẻ xấu thao túng.

C. Để làm cho máy tính chạy nhanh hơn.

D. Vì nguồn thông tin chính thống luôn có màu sắc đẹp hơn.

Câu 23 **Câu 23 [Thông hiểu]: Khi kiểm tra độ tin cậy của một bài viết trực tuyến, ngoài nguồn gốc nơi đăng, chúng ta cần xem xét thêm những yếu tố nào?**

A. Tác giả bài viết là ai, thời gian cập nhật có mới không, có bằng chứng/trích dẫn rõ ràng không và đối chiếu với nhiều nguồn khác nhau.

B. Bài viết có dùng phông chữ nghệ thuật hay không.

C. Người đăng bài có ảnh đại diện đẹp hay không.

D. Số lượng biểu tượng cảm xúc thả tim dưới bài viết.

Câu 24 **Câu 24 [Thông hiểu]: Hiện tượng 'Bóng bóng thông tin' (Filter Bubble) trên các nền tảng mạng xã hội (TikTok, Facebook, YouTube) hình thành như thế nào?**

A. Do màn hình điện thoại hiển thị hình ảnh các quả bóng.

B. Do thuật toán AI thu thập hành vi người dùng để liên tục gợi ý các nội dung cùng chiều, khiến người dùng bị bó hẹp góc nhìn và dễ bị thao túng quyết định.

C. Do đường truyền mạng Internet bị đứt cáp quang.

D. Do người dùng tắt nguồn điện thoại.

Câu 25 **Câu 25 [Vận dụng]: Để thoát khỏi 'Bóng bóng thông tin' và tránh bị thuật toán mạng xã hội thao túng nhận thức, học sinh cần thực hiện biện pháp nào?**

A. Chỉ xem duy nhất các video được TikTok tự động đề xuất trên trang chủ.

B. Chủ động tìm kiếm thông tin từ nhiều nguồn chính thống khác nhau, tham khảo các góc nhìn đa chiều, đối lập thay vì chỉ xem một luồng gợi ý.

C. Bấm thích (Like) tất cả các bài đăng xuất hiện trên màn hình.

D. Tin tưởng tuyệt đối vào mọi quảng cáo xuất hiện trên Facebook.

Câu 26 **Câu 26 [Vận dụng]: Bạn Minh cần tìm hiểu quy định chính thức về lịch kiểm tra học kì của Sở Giáo dục và Đào tạo. Minh nên chọn nguồn nào dưới đây?**

A. Một bài đăng không ghi ngày tháng trên blog cá nhân.

B. Cổng thông tin điện tử chính thức của Sở GD&ĐT (tên miền .edu.vn / .gov.vn) hoặc thông báo có dấu mộc từ nhà trường.

C. Lời đồn của một người lạ trong phòng chat game online.

D. Một video cắt ghép giật tít trên mạng xã hội.

Câu 27 **Câu 27 [Vận dụng]: Một công ty nông sản đọc được tin đồn thất thiệt trên một diễn đàn ẩn danh rằng 'Thị trường X ngừng nhập khẩu lúa gạo', công ty vội vàng bán tháo hàng hóa và bị thua lỗ nặng. Tình huống này minh họa cho điều gì?**

A. Lợi ích của việc chia sẻ thông tin nhanh.

B. Hậu quả nghiêm trọng của việc ra quyết định dựa trên thông tin giả, không kiểm chứng độ tin cậy.

C. Tính bản quyền của thông tin số.

D. Sự đa dạng của các công cụ tìm kiếm.

Câu 28 **Câu 28 [Vận dụng]: Bạn Lan tải một bức ảnh minh họa từ trang web của một nhiếp ảnh gia để đưa vào bài báo tường điện tử của lớp. Hành động nào của Lan thể hiện sự tôn trọng tính bản quyền của thông tin số?**

A. Xóa tên tác giả trên bức ảnh và ghi tên của Lan vào.

B. Kiểm tra điều khoản cho phép sử dụng và ghi rõ tên tác giả, nguồn gốc bức ảnh trong bài báo tường.

C. Đem bức ảnh đó bán lại cho người khác để lấy tiền.

D. Khẳng định mọi bức ảnh trên Google đều không có chủ sở hữu.

Câu 29 **Câu 29 [Vận dụng cao]: An nhận thấy sau khi mình bấm xem 2 video quảng cáo thuốc tăng chiều cao cấp tốc trên mạng xã hội, suốt một tuần sau bảng tin của An toàn hiện ra hàng chục video khen ngợi loại thuốc đó khiến An tưởng rằng cả thế giới đều đang dùng nó. Hãy giải thích bản chất hiện tượng này và cách xử lí đúng cho An:**

A. Đó là bằng chứng thuốc tốt thật; An nên đặt mua ngay lập tức.

B. Đó là hiệu ứng 'bóng bóng thông tin' do thuật toán AI thu thập hành vi xem của An để tiếp thị lập lại; An cần tỉnh táo tra cứu thông tin y khoa từ cổng Bộ Y tế (.gov.vn) hoặc hỏi bác sĩ chuyên khoa.

C. Do điện thoại của An bị hỏng màn hình.

D. Do nhà sản xuất thuốc đã mua lại công ty điện thoại của An.

Câu 30 **Câu 30 [Vận dụng cao]: Khi đối diện với hai bài báo mạng viết trái ngược nhau về cùng một sự kiện khoa học: Bài A đăng trên trang tin nặc danh không ghi tác giả; Bài B đăng trên cổng thông tin Bộ Khoa học và Công nghệ (.gov.vn) có trích dẫn số liệu nghiên cứu và tên nhà khoa học. Quyết định xử lí thông tin nào đạt mức tư duy phản biện cao nhất?**

A. Chọn tin theo Bài A vì tiêu đề gây tò mò hơn.

B. Lựa chọn dữ liệu từ Bài B vì nguồn gốc chính thống, có bằng chứng kiểm chứng được; đồng thời đối chiếu thêm các ấn phẩm khoa học uy tín khác để nắm bắt toàn diện bản chất sự kiện.

C. Chia sẻ cả Bài A và Bài B lên trang cá nhân mà không cần đọc nội dung.

D. Tự viết ra một bài báo thứ ba theo trí tưởng tượng của mình.

Câu 31 **Câu 31 [Nhận biết]: Theo nội dung ôn tập Bài 3, quy trình thực hành khai thác thông tin số để làm bài trình chiếu (ví dụ chủ đề 'Năng lượng tái tạo') gồm mấy bước?**

A. 2 bước.

B. 3 bước.

C. 4 bước.

D. 5 bước.

Câu 32 **Câu 32 [Nhận biết]: Thứ tự đúng của 4 bước làm bài trình chiếu khai thác thông tin số là:**

A. (1) Tìm kiếm -> (2) Đánh giá độ tin cậy -> (3) Xử lí & Tổng hợp -> (4) Chia sẻ & Tôn trọng bản quyền.

B. (1) Chia sẻ -> (2) Tìm kiếm -> (3) Xử lí -> (4) Đánh giá.

C. (1) Xử lí -> (2) Chia sẻ -> (3) Tìm kiếm -> (4) Đánh giá.

D. (1) Đánh giá -> (2) Tìm kiếm -> (3) Chia sẻ -> (4) Xử lí.

Câu 33 **Câu 33 [Nhận biết]: Ở Bước 1 (Tìm kiếm thông tin cho chủ đề 'Năng lượng tái tạo'), học sinh có thể sử dụng những công cụ nào?**

A. Chỉ được phép tìm trong sách giấy cũ từ 20 năm trước.

B. Dùng từ khóa trên máy tìm kiếm (Google, Bing), có thể dùng AI (Bing AI, ChatGPT) để gợi ý ban đầu nhưng PHẢI kiểm chứng.

C. Chỉ dùng phần mềm vẽ hình Paint.

D. Chỉ dùng máy tính bỏ túi.

Câu 34 **Câu 34 [Thông hiểu]: Trong Bước 2 (Đánh giá độ tin cậy của thông tin tìm được), học sinh cần loại bỏ những nguồn thông tin nào?**

A. Các báo cáo khoa học mới nhất của Bộ Công Thương.

B. Các nguồn thông tin không rõ tác giả, trang web nặc danh hoặc bài viết đã quá lâu không được cập nhật.

C. Các trang web chính thống có tên miền .gov.vn, .edu.vn.

D. Các số liệu thống kê có trích dẫn nguồn gốc rõ ràng.

Câu 35 **Câu 35 [Thông hiểu]: Ở Bước 3 (Xử lí & Tổng hợp thông tin), cách làm nào sau đây đảm bảo bài trình chiếu (khoảng 10 slide PowerPoint) đạt chất lượng tốt nhất?**

A. Sao chép (Copy) nguyên văn toàn bộ bài báo dài 15 trang dán thẳng vào 1 slide.

B. Tóm tắt, chọn lọc ý chính, chuyển hóa số liệu thành biểu đồ/sơ đồ và biên tập thành dàn ý 10 slide mạch lạc, không copy nguyên văn.

C. Chỉ để tiêu đề mà không có bất kì nội dung hay hình ảnh nào.

D. Viết tất cả các chữ liền nhau không có dấu chấm câu.

Câu 36 **Câu 36 [Thông hiểu]: Rủi ro lớn nhất nếu học sinh để các công cụ AI (như ChatGPT) tự tạo 100% nội dung bài trình chiếu mà không tự suy nghĩ hay kiểm tra lại là gì?**

A. Máy tính sẽ bị đầy ổ cứng ngay lập tức.

B. Học sinh bị mất tư duy phản biện, phụ thuộc vào máy móc và dễ đưa thông tin sai lệch ('ảo giác AI') vào bài báo cáo.

C. Phông chữ trên PowerPoint sẽ bị biến thành chữ tượng hình.

D. Không thể lưu được tệp tin vào ổ đĩa.

Câu 37 **Câu 37 [Vận dụng]: Khi thực hiện Bước 4 (Chia sẻ & Tôn trọng bản quyền) cho bài trình chiếu 'Năng lượng tái tạo', việc làm nào sau đây là ĐÚNG?**

A. Chia sẻ tệp qua Email, Zalo hoặc Google Drive và tạo một slide ghi rõ danh mục nguồn tài liệu, hình ảnh đã tham khảo.

B. Xóa hết tên tác giả của các biểu đồ đã mượn để nhận là do mình tự khảo sát.

C. Đăng mật khẩu email cá nhân của các bạn trong nhóm lên slide cuối.

D. Không cho phép giáo viên mở xem bài trình chiếu.

Câu 38 **Câu 38 [Vận dụng]: Trong lúc dùng ChatGPT để hỏi gợi ý dàn ý bài thuyết trình, nguyên tắc an toàn thông tin nào mà học sinh BẮT BUỘC phải tuân thủ?**

A. Phải nhập số căn cước công dân, địa chỉ nhà riêng, số điện thoại và mật khẩu ngân hàng của bố mẹ vào sổ chat AI.

B. Tuyệt đối không chia sẻ các thông tin cá nhân nhạy cảm của bản thân và gia đình cho công cụ AI.

C. Phải chụp ảnh thẻ học sinh gửi cho mọi người lạ trên mạng.

D. Phải tắt phần mềm diệt virus trước khi mở trình duyệt.

Câu 39 **Câu 39 [Vận dụng]: Nhóm của Hoa cần thiết kế dàn ý 10 slide cho chủ đề 'Năng lượng tái tạo tại Việt Nam'. Cấu trúc phân bổ nội dung nào dưới đây là khoa học và mạch lạc nhất?**

A. Slide 1: Tên chủ đề & nhóm; Slide 2-3: Khái niệm & phân loại (điện mặt trời, điện gió...); Slide 4-6: Thực trạng & lợi ích tại Việt Nam; Slide 7-8: Thách thức & giải pháp; Slide 9: Kết luận; Slide 10: Nguồn tham khảo.

B. Từ Slide 1 đến Slide 9 chỉ chèn ảnh mặt trời, Slide 10 viết 5.000 chữ.

C. Slide 1 ghi nguồn tham khảo, Slide 2 đến Slide 10 để trống.

D. Xếp lẫn lộn các số liệu không theo bất kì tiêu đề nào.

Câu 40 **Câu 40 [Vận dụng cao]: Trong quá trình làm bài thực hành nhóm, bạn Tuấn dùng AI tạo ra đoạn văn: 'Năm 2025, 100% hộ gia đình ở Việt Nam đã ngừng dùng điện lưới và chuyển sang dùng năng lượng hạt nhân tại nhà'. Vận dụng quy trình 4 bước khai thác thông tin số, em sẽ xử lí thông tin này như thế nào?**

A. Đưa ngay vào slide thuyết trình vì câu văn của AI viết rất hay và ấn tượng.

B. Áp dụng Bước 2 (Đánh giá độ tin cậy) để phát hiện đây là thông tin sai sự thật do AI tự bịa đặt; tiến hành bác bỏ và tra cứu lại số liệu chính thống từ cổng Bộ Công Thương (.gov.vn) để biên tập lại ở Bước 3.

C. Chỉ sửa con số 100% thành 99% mà không cần tra cứu nguồn nào.

D. Giữ nguyên thông tin đó nhưng xóa tên Tuấn khỏi nhóm.

Câu 41 **Câu 41 [Nhận biết]: Theo bài học, vì sao mỗi người dùng cần phải ứng xử có văn hóa và tuân thủ pháp luật khi tham gia vào môi trường số?**

A. Vì môi trường số là không gian chung, mọi hành vi đều tác động đến cộng đồng và mỗi học sinh là một công dân số có trách nhiệm.

B. Vì chỉ khi ở trên mạng mới cần lịch sự, còn ngoài đời thực thì không cần.

C. Vì máy tính sẽ tự động hỏng nếu người dùng gõ từ ngữ thiếu lịch sự.

D. Vì trên mạng không có bất kì quy định pháp luật nào.

Câu 42 **Câu 42 [Nhận biết]: Nhóm hành vi nào sau đây là biểu hiện VI PHẠM đạo đức, văn hóa và pháp luật trong môi trường số?**

A. Sử dụng ngôn ngữ lịch sự, tôn trọng quyền riêng tư của người khác.

B. Bắt nạt qua mạng, tung tin giả, sao chép trái phép tác phẩm và xâm nhập trái phép tài khoản người khác.

C. Ghi rõ nguồn tác giả khi trích dẫn hình ảnh vào bài học.

D. Bảo mật mật khẩu cá nhân và không lan truyền thông tin xấu.

Câu 43 **Câu 43 [Nhận biết]: Để bảo vệ thông tin cá nhân an toàn trên môi trường mạng, học sinh tuyệt đối KHÔNG nên làm điều gì sau đây?**

A. Đặt mật khẩu mạnh cho tài khoản học tập.

B. Chia sẻ công khai mật khẩu, địa chỉ nhà riêng, số điện thoại và hình ảnh nhạy cảm lên mạng xã hội.

C. Hỏi ý kiến bố mẹ, thầy cô khi gặp tình huống bất thường trên mạng.

D. Đăng xuất tài khoản sau khi sử dụng máy tính ở phòng máy chung.

Câu 44 **Câu 44 [Thông hiểu]: Khi tạo ra một sản phẩm số (ví dụ: bài trình chiếu, video clip, tranh vẽ số), việc 'Tuân thủ về mặt Đạo đức' đòi hỏi học sinh phải thực hiện điều gì?**

A. Trung thực, tự mình làm sản phẩm; nếu có tham khảo ý tưởng hay tư liệu của người khác thì phải ghi rõ nguồn.

B. Tải bài làm của bạn lớp khác về rồi đổi tên tác giả thành tên mình.

C. Dùng phần mềm bẻ khóa (crack) để thiết kế sản phẩm.

D. Tự ý quay lén video của người khác đăng lên mạng để câu lượt xem.

Câu 45 **Câu 45 [Thông hiểu]: Biểu hiện nào sau đây thể hiện sự 'Tuân thủ về mặt Văn hóa' khi tạo và chia sẻ các sản phẩm số trên mạng?**

A. Dùng ngôn từ lịch sự, lành mạnh; tuyệt đối không tự ý đăng ảnh/video của người khác khi chưa xin phép họ.

B. Chế ảnh dìm hàng bạn bè trong lớp rồi đăng lên diễn đàn trường.

C. Bình luận chê bai, miệt thị ngoại hình của người khác dưới các video.

D. Chia sẻ các đoạn clip bạo lực học đường.

Câu 46 **Câu 46 [Thông hiểu]: Về khía cạnh 'Tuân thủ Pháp luật' khi sử dụng công nghệ số và tạo sản phẩm số, người dùng cần lưu ý nguyên tắc nào?**

A. Chỉ sử dụng các phần mềm, sản phẩm có bản quyền hoặc được phép sử dụng miễn phí; không dùng phần mềm bẻ khóa (crack) và không xâm phạm bản quyền tác giả.

B. Mọi phần mềm trên mạng đều được phép bẻ khóa để dùng miễn phí.

C. Có thể tự do sao chép sách, nhạc có bản quyền đem bán lấy tiền.

D. Thử tìm cách đoán mật khẩu để xâm nhập vào tài khoản Facebook của bạn.

Câu 47 **Câu 47 [Vận dụng]: Bạn Nam tìm thấy một chiếc điện thoại của bạn cùng lớp để quên trong ngăn bàn và vẫn đang mở sẵn tài khoản mạng xã hội. Cách ứng xử nào thể hiện Nam là một công dân số có đạo đức và văn hóa?**

A. Vào đọc trộm toàn bộ tin nhắn riêng tư rồi chụp màn hình gửi cho cả lớp.

B. Dùng tài khoản đó đăng một dòng trạng thái trêu đùa lên mạng.

C. Tôn trọng quyền riêng tư, tuyệt đối không xem trộm tin nhắn hay xâm nhập dữ liệu, đồng thời khóa màn hình và mang trả lại cho bạn (hoặc gửi giáo viên chủ nhiệm).

D. Đổi mật khẩu tài khoản của bạn để bạn không vào được nữa.

Câu 48 **Câu 48 [Vận dụng]: Khi sử dụng các công cụ Trí tuệ nhân tạo (AI) để hỗ trợ tạo sản phẩm số (vẽ tranh, tóm tắt văn bản), trách nhiệm của người học là gì?**

A. Đổ lỗi hoàn toàn cho AI nếu sản phẩm có nội dung sai sự thật hoặc xúc phạm người khác.

B. Tự chịu trách nhiệm về sản phẩm số của mình, kiểm duyệt kỹ nội dung do AI tạo ra và không đưa thông tin cá nhân nhạy cảm cho AI.

C. Khẳng định mình tự vẽ tay 100% bức tranh do AI tạo ra hoàn toàn.

D. Cung cấp toàn bộ ảnh riêng tư của bạn bè lên trang web AI lạ để ghép mặt.

Câu 49 **Câu 49 [Vận dụng]: Trong nhóm chat của lớp, một số bạn đang hùa nhau dùng lời lẽ nặng nề để chế giễu, cô lập một bạn học sinh mới chuyển trường. Là một công dân số văn minh, em nên làm gì?**

A. Hùa theo bình luận chế giễu để không bị các bạn khác ghét.

B. Chia sẻ ảnh chụp đoạn chat đó lên các hội nhóm khác cho nhiều người biết.

C. Không tham gia bắt nạt, lên tiếng khuyên các bạn dừng hành vi xúc phạm, động viên bạn mới và báo cho giáo viên chủ nhiệm nếu sự việc tiếp diễn.

D. Xóa bạn học sinh mới khỏi nhóm học tập của lớp.

Câu 50 **Câu 50 [Vận dụng cao]: Huy muốn làm một video giới thiệu danh lam thắng cảnh địa phương để dự thi cấp trường. Huy dự định: (1) Tải phần mềm dựng phim có bản quyền đã bị bẻ khóa (crack); (2) Lấy một bản nhạc nền có bản quyền mà không xin phép hay ghi nguồn; (3) Quay cảnh hai người khách du lịch đang nói chuyện riêng tư đưa vào video mà không hỏi ý kiến họ. Hãy đánh giá dự định của Huy:**

A. Dự định của Huy hoàn toàn hợp lệ vì mục đích làm video dự thi của trường là tốt.

B. Huy chỉ vi phạm ở việc không xin phép khách du lịch, còn dùng phần mềm crack và nhạc không bản quyền là đúng.

C. Cả 3 dự định của Huy đều vi phạm: (1) và (2) vi phạm Pháp luật & Đạo đức về bản quyền (sử dụng phần mềm crack và âm nhạc trái phép); (3) vi phạm Văn hóa & Quyền riêng tư khi quay và đăng hình ảnh người khác chưa xin phép. Huy cần chuyển sang phần mềm miễn phí/có bản quyền, dùng kho nhạc miễn phí bản quyền (ghi rõ nguồn) và xin phép nhân vật trước khi quay.

D. Huy chỉ cần nhờ AI làm hộ toàn bộ video là không vi phạm gì cả.

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?



Quét QR hoặc truy cập: **diemdanh.app/tao-bai-trac-nghiem**

diemdanh.app